

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 379/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 09/12/2022

V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Tường Nga

Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Bình và bà Lê Kim Phương

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Ngọc Huyền – Thư ký

Toà án nhân dân quận Long Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Hoàng Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 09/12/2022, tại Trụ sở TAND quận Long Biên, phường Giang Biên, Quận Long Biên, TP Hà Nội, Toà án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 285/2022/TLST - HNGĐ ngày 03/10/2022 về việc “*Tranh chấp xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 03/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 116/2022/QĐ- HPT ngày 21/11/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1993

Bị đơn: Chị Bùi Thị Thùy D, sinh năm 1993

Cùng trú tại: Số 46 tổ 7, phường G, quận L, TP. H

(*Anh V có đơn xin vắng mặt, chị D vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn xin ly hôn và các lời khai tại Toà án nguyên đơn là anh Nguyễn Văn V trình bày:**

- **Về mặt tình cảm:** Anh và chị Bùi Thị Thùy D kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường G, quận L, TP. H ngày 06/3/2013. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do mỗi người một tính cách, quan điểm sống khác nhau. Đến khoảng tháng 8 năm 2022

thì mâu thuẫn trầm trọng, anh chị sống ly thân từ đó đến nay. Anh xác định mâu thuẫn trầm trọng, không hàn gắn được tình cảm nên đề nghị được ly hôn với chị D.

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là:

Nguyễn Anh T, sinh ngày 10/11/2014

Nguyễn Bùi Thảo N, sinh ngày 10/4/2018

Anh V đề nghị được nuôi dưỡng cả hai con chung vì anh có đủ điều kiện về thu nhập, chỗ ở đảm bảo khả năng nuôi con.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Anh V trình bày anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với chị Bùi Thị Thùy D đã được tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng, thông báo về quan điểm của nguyên đơn, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị D không có mặt theo giấy triệu tập của tòa án, không gửi văn bản ghi ý kiến cho tòa án.

Qua xác minh tại nơi anh V, chị D sinh sống thể hiện: Quá trình sinh sống tại địa phương, anh chị có mâu thuẫn nhưng địa phương không nắm rõ. Anh chị có 02 con chung là cháu T và cháu N hiện đang ở với bố và ông bà nội chăm sóc. Nay anh V xin ly hôn với chị D đề nghị tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà phát biểu:** Toà án thụ lý vụ án theo đúng quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ và được tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt. Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và K1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

+ Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn V với chị Bùi Thị Thùy D.

+ Về con chung: Giao cháu Nguyễn Anh T sinh ngày 10/11/2014 và cháu Nguyễn Bùi Thảo N, sinh ngày 10/4/2018 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị D.

+ Về tài sản, công nợ : Không xem xét giải quyết

+ Anh V phải nộp án phí DSST không có giá ngạch theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thủ tục tố tụng:**

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Nguyễn Văn V xin ly hôn chị Bùi Thị Thùy D có HKTT và cư trú tại: Số 46 tổ 7, phường G, quận L, TP. H. Toà án nhân dân quận Long Biên thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định tại Chương X của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là chị Bùi Thị Thùy D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Nguyên đơn là anh Nguyễn Văn V có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Về quan hệ hôn nhân:**

Anh Nguyễn Văn V và chị Bùi Thị Thùy D kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường G, quận L, TP. H ngày 06/3/2013, đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn và diễn ra trầm trọng từ tháng 8/2022 đến nay, anh V xác định không hàn gắn được tình cảm nên xin ly hôn với chị D. Chị Bùi Thị Thùy D đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt theo giấy triệu tập của tòa, không tham gia các buổi hòa giải thể hiện không có thiện chí muốn hòa giải đoàn tụ. Hội đồng xét xử nhận thấy cuộc sống chung giữa anh V và chị D không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn V với chị Bùi Thị Thùy D là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

*** Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là:

Nguyễn Anh T, sinh ngày 10/11/2014

Nguyễn Bùi Thảo N, sinh ngày 10/4/2018

Anh V có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu chị D đóng góp phí tổn nuôi con và chứng minh có đầy đủ các điều kiện về thu nhập, chỗ ở đảm bảo điều kiện nuôi con, chị D không có quan điểm về nuôi con chung. Quá trình giải quyết vụ án, cháu T có đơn đề nghị được ở với bố do đó HĐXX thấy giao cả hai con chung cho anh V nuôi dưỡng là phù hợp, ghi nhận sự tự nguyện của anh V không yêu cầu chị D đóng góp phí tổn nuôi con.

***Về tài sản chung và nợ chung:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

*** Về án phí:** Anh Nguyễn Văn V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147, điều 266; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn V. Anh Nguyễn Văn V được ly hôn với chị Bùi Thị Thùy D.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là:

Nguyễn Anh T, sinh ngày 10/11/2014

Nguyễn Bùi Thảo N, sinh ngày 10/4/2018

Giao cháu Nguyễn Anh T và cháu Nguyễn Bùi Thảo N cho anh V được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con đối với chị D cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung

3. Về tài sản chung và công nợ: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn V phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0065421 ngày 24/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên. Nay chuyển thành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự

vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường G;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Tường Nga